

Số: 118/KH-THS-INS

Na Sang, ngày 15 tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 -2024**

#### **A. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG**

Trường PTDT BT Tiểu học Số 1 Na Sang tiền thân là trường Tiểu học Na Sang được thành lập theo quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà về thành lập trường PTDTBT TH số 1 Na Sang;

Vị trí địa lí: Trường đặt tại trung tâm xã Na Sang. Phía Đông giáp với xã Huổi Mí, phía Bắc giáp với Thị trấn Mường Chà, phía Nam giáp với xã Mường Mươn, Phía Tây giáp với xã Ma Thì Hồ.

Địa bàn trường quản lí về giáo dục gồm 6 thôn bản, 6 điểm trường: Trung Tâm; Co Đũa; Hin 1, 2; Huổi Lóng, Nậm Bó, Huổi Hạ. Điểm trường xa nhất cách trung tâm là 24 km.

Trường đóng trên địa bàn vùng cao biên giới, thuộc xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Có 05 dân tộc anh em cùng chung sống: Hmông, Thái, Khơ mú, Kinh, Kháng. Trong đó dân tộc Hmông chiếm đa số 53,66%.

Tình hình kinh tế xã hội: Kinh tế của nhân dân địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực, song tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn chiếm trên 50%; nghề nghiệp chủ yếu của người dân là làm ruộng, nương, mặt bằng dân trí thấp. Người dân sinh sống không tập trung nên phần nào ảnh hưởng tới công tác huy động HS cũng như duy trì tỷ lệ HS đi học chuyên cần của nhà trường.

#### **1. Đặc điểm của năm học**

Năm học 2023-2024, với chủ đề *"Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo"*. Toàn ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Là năm học chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định của UBND tỉnh và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ

trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM; tăng cường mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tăng cường việc vận dụng có hiệu quả công nghệ 4.0 và chuyển đổi số vào đổi mới công tác quản trị nhà trường, giảng dạy, quản lý học sinh, giáo viên,...nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và đáp ứng xu thế phát triển của xã hội.

Tiếp tục duy trì và xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

## **2. Thuận lợi, khó khăn**

### ***a) Thuận lợi***

Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà, của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã Na Sang; sự phối kết hợp của các ban, ngành đoàn thể xã; đặc biệt là sự quan tâm, ủng hộ của nhân dân các dân tộc trong xã.

Nhận thức về giáo dục của chính quyền địa phương và cộng đồng được nâng cao; công tác xã hội hóa giáo dục đã có nhiều chuyển biến và được quan tâm nhiều hơn.

Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có năng lực, luôn duy trì và giữ vững khối đoàn kết cùng giúp đỡ nhau khắc phục mọi khó khăn, sẵn sàng nhận và phân đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công.

Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang, sạch đẹp, sân chơi bãi tập rộng rãi tạo điều kiện tốt cho các em học tập và vui chơi. Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu giáo dục của nhà trường.

Tỷ lệ học sinh được huy động ra lớp cao; đi học chuyên cần, có ý thức tham gia học tập, lao động và rèn luyện tốt.

Các chế độ chính sách của Đảng, nhà nước cho người dạy, người học ở vùng dân tộc thiểu số, vùng kinh tế xã hội khó khăn được quan tâm đúng mức.

Trường đã hoàn thành và duy trì vững chắc kết quả phổ cập GDTH mức độ 3, XMC mức độ 2 và được công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ II và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

### **b) Khó khăn**

Địa bàn rộng, dân cư không tập trung, đời sống của đồng bào các dân tộc trong xã còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao, nhận thức của đồng bào các dân tộc về nhu cầu học tập của con em đã có chuyển biến; Nhà trường có bản Huổi Hạ là vùng sâu, vùng xa, khó khăn nên việc nhận thức còn hạn chế đã ảnh hưởng đến việc huy động, duy trì số lượng và tỷ lệ chuyên cần của học sinh.

Cơ sở vật chất tuy đã được quan tâm đầu tư xây dựng song vẫn còn nhiều khó khăn; vẫn còn phòng học tạm tại 02 điểm trường( Huổi Hạ, Huổi Lóng 2)

Năng lực chuyên môn của một số ít giáo viên còn hạn chế.

### **c) Những tồn tại của năm học trước:**

Chất lượng đội ngũ chưa đồng đều, một số ít giáo viên gặp khó khăn trong việc thực hiện những đổi mới của giáo dục.

Đồ dùng, thiết bị dạy học phục vụ cho công tác dạy và học chưa được đầu tư đồng bộ.

Chất lượng giáo dục vùng cao còn hạn chế so với trung tâm và vùng thuận lợi.

Số học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ còn khiêm tốn, kết quả chưa cao.

### **d) Xếp loại thi đua năm học trước 2022-2023.**

STT	TỔ	T. số	Danh hiệu cá nhân			
			CSTD	LĐTT	Bằng khen Tỉnh	Giấy khen UBND huyện
1	Khối 1	11	2	11	0	5
2	Khối 2,3	12	3	12	1	5
3	Khối 4,5	12	1	12	0	4
4	Văn phòng	4	0	4	0	2
	<b>Cộng</b>	<b>39</b>	<b>6</b>	<b>39</b>	<b>1</b>	<b>16</b>

### **e) Về cơ sở vật chất: - Phòng học**

Tổng số	Kiên cố	Bán KC	Phòng học tạm		
			Tổng số	Tạm 1	Tạm 2
20	15	2	3	3	0

- Phòng chức năng, thư viện:

Phòng chức năng				Phòng thư viện + Thiết bị			
T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm	T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm

6	4	2	0	2	0	0	2
---	---	---	---	---	---	---	---

- Phòng công vụ cho giáo viên, phòng nội trú cho học sinh:

Phòng công vụ				Phòng nội trú			
T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm	T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm
9	1	6	2	4	0	4	0

- Bàn học sinh: 236 cái      ghế học sinh (đơn): 472 cái

- Bàn ghế giáo viên: 20 bộ

- Số bộ đồ dùng đồng bộ: 7,6 bộ/14 bộ chiếm 54,3%

- Sân chơi: 3110 m<sup>2</sup>

- Sân tập: 1000 m<sup>2</sup>

**g) Các tiêu chí về trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia:** Nhà trường đã duy trì và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia ở mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

**h) Công tác xã hội hoá giáo dục, khuyến học của địa phương.**

\* Ưu điểm:

+ Nhà trường làm tốt việc tham mưu cho chính quyền địa phương, duy trì mối quan hệ với ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc huy động và duy trì số lượng học sinh, trong việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, xây dựng cảnh quan môi trường để phục vụ học tập và giảng dạy đạt chất lượng tốt.

+ Tổ chức họp phụ huynh học sinh 3 lần/năm học (Đầu năm học, cuối học kỳ 1, cuối năm học)

+ Đã Tham mưu cho hội khuyến học địa phương thực hiện tốt nội dung công tác khuyến học, khen thưởng cán bộ giáo viên, học sinh có thành tích tốt trong năm học.

+ Làm tốt công tác tuyên truyền vận động các đoàn thể, nhân dân tham gia xây dựng quỹ khuyến học tại cơ quan, thôn bản.

+ Huy động được nhiều tổ chức, cá nhân hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

\* Tồn tại: Một số ít phụ huynh chưa tích cực phối kết hợp giáo dục học sinh.

## **B . CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

\* **Văn bản chỉ đạo của các cấp:**

*Căn cứ Thông tư Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục Tiểu học;*

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-UBND, ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 4307/QĐ-UBND, ngày 11/8/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc điều chỉnh giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Mường Chà năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ- PGDĐT, ngày 31/01/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 948/PGDĐT- GDTH ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 949/CV- PGDD ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch, thống kê năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường PTDTBT Tiểu học số 1 Na Sang xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

### **C. MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM HỌC 2023 - 2024**

#### **1. Các danh hiệu thi đua**

- Trường đạt tập thể lao động xuất sắc – đề nghị UBND huyện tặng giấy khen, UBND Tỉnh tặng Bằng khen, Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

Cá nhân: Bằng khen UBND tỉnh: 2; SGD khen: 1; CSTĐCS: 6 ; LĐT: 40; UBND huyện khen 17.

STT	Tổ	T. số	Danh hiệu cá nhân			
			CSTĐ	LĐT	Bằng khen UBND Tỉnh	Giấy khen UBND huyện
1	Khối 1	11	2	11	1	5
2	Khối 2,3	12	2	12	0	5
3	Khối 4,5	12	2	12	1	6
4	Văn phòng	5	0	5	0	1

	<b>Cộng</b>	<b>40</b>	<b>6</b>	<b>40</b>	<b>2</b>	<b>17</b>
--	-------------	-----------	----------	-----------	----------	-----------

- Kết nạp Đảng trong năm: 3 đồng chí
- Chi bộ đạt: Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Công đoàn đạt: CDCS vững mạnh xuất sắc- đề nghị LĐLĐ huyện khen
- Đội thiếu niên: Liên đội vững mạnh – Đề nghị Hội đồng Đội tỉnh tặng bằng khen.
- Trường học được công nhận trường học an toàn.
- Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt
- Xây dựng trường xanh - sạch - đẹp, điểm trường xanh - sạch - đẹp: loại tốt
- Giữ vững tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

## **2. Chuyên môn dạy và học:**

### **a) Chất lượng đội ngũ**

#### **\* Xếp loại về hồ sơ:**

- BGH: Tốt: 3/3 đạt 100%; Tổ trưởng: Tốt: 3/3 = 100%;

- Giáo viên:

+ Tốt: 29/31 GV, đạt 93,5%

+ Khá: 2/31 GV, đạt 6,5%:

+ Đạt : 0/31 : 0%

#### **\* Giáo viên giỏi các cấp:**

+ Cấp Trường: 24/31 = 77,4%

+ Cấp Huyện: 15/31= 48,4%

+ Cấp Tỉnh: 2/31 = 6,5%

#### **\* Xếp loại CBQL, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp:**

- Ban Giám hiệu: Tốt : 3/3 đạt 100%

- Giáo viên:

+ Tốt: 21/31 GV, đạt 67,7%

+ Khá: 10/31 GV, đạt 32,3%:

+ Đạt : 0/31 : 0%

#### **\* Xếp loại kết quả BDTX:**

+ Ban Giám hiệu: Đạt yêu cầu: 3/3 đạt 100%

+ Giáo viên: Đạt yêu cầu: 31/31 đạt 100%

#### **\* Xếp loại viên chức**

+ Hoàn thành XS nhiệm vụ: 25/40 GV, đạt 62,5%

+ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 15/40 GV, đạt 37,5 %

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 0/0, đạt 0%

\* **Sáng kiến kinh nghiệm:** \* **Đồ dùng dạy học tự làm:** 31 đồ dùng  
Cấp trường: 13

Cấp huyện: 13

- Số giáo viên có Biện pháp công nhận cấp trường: 24;( Bảo lưu); cấp huyện: 15( Bảo lưu); cấp tỉnh: 2.

**b) Huy động và duy trì số lượng:**

\* **Duy trì số lượng học sinh:**

- Số trẻ 6 tuổi học lớp 1: 109 /110 TS trẻ 6 tuổi phải phổ cập, đạt 99,09 %

- Số trẻ 7 tuổi học lớp 2: 99/ 99 TS trẻ 7 tuổi phải phổ cập, đạt 95,5 %

- Số trẻ 8 tuổi học lớp 3: 82/87TS trẻ 8 tuổi phải phổ cập, đạt 94,25 %

- Số trẻ 9 tuổi học lớp 4: 85/ 89TS trẻ 9 tuổi phải phổ cập, đạt 95,5 %

- Số trẻ 10 tuổi học lớp 5: 82/ 86 TS trẻ 10 tuổi phải phổ cập, đạt 95,34 %

\*- **Số lớp, học sinh toàn trường**

Tên khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện				Tăng giảm so với Kế hoạch giao	
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Tỷ lệ %	Số học sinh	Tỷ lệ %	Số lớp	Số học sinh
1	6	110	6	100	110	100	0	0
2	5	100	5	100	99	99	0	-1
3	3	88	3	100	87	99	0	-1
4	3	89	3	100	89	100	0	0
5	3	86	3	100	86	100	0	0
<b>Tổng</b>	<b>20</b>	<b>473</b>	<b>20</b>	<b>100</b>	<b>471</b>		<b>0</b>	<b>-2</b>

**c) Mục tiêu chính nhằm đạt ( hoặc duy trì ) phổ cập GDTH**

- Số trẻ 6 tuổi huy động vào học lớp 1 đạt 109/109 ( 100%)

- Số trẻ 11 tuổi được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học 82/82 TS trẻ 11 tuổi phải phổ cập 86 em, đạt 100 %

- Số trẻ trong độ tuổi 11-14 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học : 4/4.

**d) Chất lượng 3 mặt giáo dục:**

\* Các môn học và hoạt động giáo dục

\* Các môn học và hoạt động giáo dục

- Đối với lớp 1,2,3,4

\* Về năng lực

- Năng lực cốt lõi

Nội dung	Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4	
		TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%
Tự chủ và tự học	Tốt	65	59,6	59	60,2	53	61,2	52	58,0
	Đạt	45	40,4	40	39,8	34	38,8	37	42,0
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Giao tiếp và hợp tác	Tốt	66	59,6	61	61,2	54	61,2	51	56,8
	Đạt	44	40,4	38	38,8	33	38,8	38	43,2
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	Tốt	67	60,6	60	60,2	53	60,0	52	58,0
	Đạt	43	39,4	39	39,8	34	40,0	37	42,0
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

-Năng lực đặc thù

Nội dung	Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4	
		TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%
Ngôn ngữ	Tốt	66	60,6	61	61,2	53	60,0	51	56,8
	Đạt	44	39,4	38	38,8	34	40,0	38	43,2
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tính toán	Tốt	65	59,6	60	60,2	54	61,2	52	58,0
	Đạt	45	40,4	39	39,8	33	38,8	37	42,0
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0



Khoa học	Tốt	70	63,3	62	63,3	57	65,9	51	56,8
	Đạt	40	36,7	37	36,7	30	34,1	38	43,2
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Thảm mĩ	Tốt	68	62,4	63	63,3	56	64,7	54	60,2
	Đạt	42	37,6	36	36,7	31	35,3	35	39,8
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Thể chất	Tốt	69	62,4	63	63,3	57	65,9	53	59,1
	Đạt	41	37,6	36	36,7	30	34,1	36	40,9
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Công nghệ	Tốt					54	61,2	52	58,0
	Đạt					33	38,8	37	42,0
	Cần cố gắng					0	0,0	0	0,0
Tin học	Tốt					53	60,0	51	56,8
	Đạt					34	40,0	38	42,0
	Cần cố gắng					0	0,0	0	0,0

**\* Về phẩm chất:**

Nội dung	Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4	
		TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%
Yêu nước	Tốt	70	63,3	64	64,3	57	65,9	53	59,1
	Đạt	40	36,7	35	35,7	30	34,1	36	40,9
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Nhân ái	Tốt	69	62,4	64	64,3	56	64,7	53	59,1

	Đạt	41	37,6	35	35,7	31	35,3	36	40,9
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Chăm chỉ	Tốt	69	62,4	63	63,3	57	65,9	52	58,0
	Đạt	41	37,6	36	36,7	30	34,1	37	42,0
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Trung thực	Tốt	69	62,4	63	63,3	57	65,9	52	58,0
	Đạt	41	37,6	36	36,7	30	34,1	37	42,0
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Trách nhiệm	Tốt	69	62,4	63	63,3	57	65,9	52	58,0
	Đạt	41	37,6	36	36,7	30	34,1	37	42,0
	Cần cố gắng	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0

**\*Kết quả học tập các môn học và hoạt động giáo dục**

Môn học	Xếp loại	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4	
		TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%	TSHS	%
Tiếng việt	HTT	67	60,6	61	61,2	52	60,0	51	56,8
	HT	43	39,4	38	38,8	35	40,0	38	43,2
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Toán	HTT	65	59,6	60	60,2	52	61,2	51	56,8
	HT	45	40,4	39	39,8	35	40,0	38	43,2
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Đạo đức	HTT	70	63,3	63	63,3	57	65,9	53	59,1
	HT	40	36,7	36	36,7	30	34,1	36	40,9
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
TNXH	HTT	70	63,3	63	63,3	57	65,9		

Khoa học	HT	40	36,7	36	36,7	30	34,1		
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0		
	HTT							51	56,8
	HT							38	43,2
	CHT							0	0,0
Âm nhạc	HTT	69	62,4	62	62,2	57	65,9	51	56,8
	HT	41	37,6	37	37,8	30	34,1	38	43,2
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Mỹ thuật	HTT	69	62,4	63	63,3	56	64,7	54	60,2
	HT	41	37,6	36	36,7	31	35,3	35	39,8
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
GDTC	HTT	69	62,4	63	63,3	57	65,9	53	59,1
	HT	41	37,6	36	36,7	30	34,1	36	40,9
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
HĐTN	HTT	70	63,3	64	64,3	57	65,9	53	59,1
	HT	40	36,7	35	35,7	30	34,1	36	40,9
	CHT	0	0,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
Tiếng Anh	HTT					53	60,0	52	58,0
	HT					34	40,0	37	42,0
	CHT					0	0,0	0	0,0
Tin học	HTT					53	60,0	52	56,8
	HT					34	40,0	37	42,0
	CHT					0	0,0	0	0,0
Công nghệ	HTT					54	61,2	52	58,0
	HT					33	38,8	37	42,0
	CHT					0	0,0	0	0,0
Lịch sử - Địa lý	HTT							52	58,0
	HT							37	42,0
	CHT							0	0,0

**\*Kết quả xếp loại cuối năm**

Khối	TS	Xếp loại	Khen thưởng
------	----	----------	-------------

	HS	HTXS	HTT	HT	CHT	Danh hiệu HTXS	Danh hiệu HS tiêu biểu HTT trong học tập và rèn luyện
<b>1</b>	110	30	36	44	0	30	34
<b>2</b>	99	27	33	39	0	28	31
<b>3</b>	87	22	31	34	0	23	29
<b>4</b>	89	23	28	38	0	23	27

### b. Đối với lớp 5

#### \*Về năng lực

Nội dung	Xếp loại	Khối lớp	
		Khối 5	
		TSHS	%
Tự phục vụ, tự quản	Tốt	53	61,6
	Đạt	33	38,4
	Cần cố gắng	0	0,0
Hợp tác	Tốt	52	60,5
	Đạt	34	39,5
	Cần cố gắng	0	0,0
Tự học và giải quyết vấn đề	Tốt	53	61,6
	Đạt	33	38,4
	Cần cố gắng	0	0,0

#### \*Về phẩm chất

Nội dung	Xếp loại	Khối lớp	
		Khối 5	
		TSHS	%
Chăm học, chăm làm	Tốt	53	61,6

	Đạt	33	38,4
	Cần cố gắng	0	0,0
Tự tin, trách nhiệm	Tốt	54	62,8
	Đạt	32	37,2
	Cần cố gắng	0	0,0
Trung thực, kỷ luật	Tốt	53	61,6
	Đạt	33	38,4
	Cần cố gắng	0	0,0
Đoàn kết, yêu thương	Tốt	54	62,8
	Đạt	32	37,2
	Cần cố gắng	0	0,0

**\*Kết quả học tập các môn học và hoạt động giáo dục**

Môn	Xếp loại	Khối lớp	
		Khối 5	
		TSHS	%
Tiếng việt	HTT	48	55,8
	HT	38	44,2
	CHT	0	0,0
Toán	HTT	49	57,0
	HT	37	43,0
	CHT	0	0,0
Đạo đức	HTT	49	57,0
	HT	37	43,0
	CHT	0	0,0
Khoa học	HTT	48	55,8
	HT	38	44,2
	CHT	0	0,0
Lịch sử - Địa lý	HTT	51	59,3
	HT	35	40,7
	CHT	0	0,0
Âm nhạc	HTT	49	57,0

	HT	37	43,0
	CHT	0	0,0
Mĩ thuật	HTT	51	59,3
	HT	35	40,7
	CHT	0	0,0
Kỹ thuật	HTT	50	58,1
	HT	36	41,9
	CHT	0	0,0
Thẻ đục	HTT	48	55,8
	HT	38	44,2
	CHT	0	0,0
Tiếng anh	HTT	49	57,0
	HT	37	43,0
	CHT	0	0,0
Tin học	HTT	48	55,8
	HT	38	44,2
	CHT	0	0,0

**\*Kết quả thi đua khen thưởng**

Khối	TSHS	Khen thưởng	
		HS HTXS các nội dung học tập và rèn luyện	HS có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực phẩm chất
5	86	23	25

- 100% HS tại khối 1,2,3 tham gia học hoạt động Tăng cường Tiếng Việt đạt hiệu quả.

- 471/471 HS tham gia hoạt động Đọc tại thư viện đạt hiệu quả.

- Hoàn thành chương trình lớp học (Khối 1,2,3,4) 382/382 HS, đạt: 100%

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 86/86 HS, đạt 100%

- Số lớp có phong trào vở sạch chữ đẹp: 20/20 lớp đạt tỷ lệ 100%

- Số HS giữ vở sạch: 471/471= 100%

- Tỷ lệ học sinh đạt giải viết chữ đẹp: 50%.

Khối 1: 60/109 HS đạt 55%                      Khối 2: 50/98 HS đạt 51 %

Khối 3: 43/85 HS đạt 50,6%                      Khối 4: 40/86 HS đạt 46,5%

Khối 5: 40/86 HS đạt 46,5%

- Tỷ lệ học sinh đạt giải giao lưu Toán, TV cấp trường:

Khối 1: 35/109 HS đạt 32,1 %                      Khối 2: 25/98 HS đạt 25,5%

Khối 3: 20/85 HS đạt 23,5 %                      Khối 4: 19/86 HS đạt 22,1%

Khối 5: 19/86 HS đạt 22,1%

- HS đạt giải giao lưu tiếng Việt, giao lưu Toán cấp huyện: 20 em

Khối 2: 5 em; Khối 3: 5 em; Khối 4: 5 em; Khối 5: 5 em

- Trang nguyên Tiếng Việt trên mạng Internet: 54 em

Khối 1: 12 em ; Khối 2: 10 em ; Khối 3: 12 em; Khối 4: 10 em;

Khối 5: 10 em.

- HS đạt giải thi IOE các cấp: 15 em

Khối 3: 5 em; Khối 4: 5 em; Khối 5: 5 em

\* Chỉ tiêu về thể dục, vệ sinh, ca múa hát đầu giờ, hoạt động tập thể sân trường, trang phục học sinh học đường, trang trí lớp theo quy định

+ 471/471 đạt 100% HS được tham gia các buổi chính khóa, các hoạt động tập thể.

+ Các câu lạc bộ Sinh hoạt thường xuyên chất lượng

+ 471/471 đạt 100% HS các lớp được tham gia các hoạt động trải nghiệm, ca múa hát sân trường và các hoạt động GDNGLL

+ 471/471 đạt 100% HS các lớp đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trước khi đến lớp, 100% các lớp đảm bảo vệ sinh môi trường giáo dục sư phạm.

+ 100% HS mặc đồng phục vào các buổi thứ 2,4,6 và các ngày lễ lớn do nhà trường tổ chức; thứ 3,5 trang phục tự chọn khuyến khích HS mặc trang phục dân tộc gọn gàng, vệ sinh, đẹp mắt.

+ 20/20 lớp trang trí theo quy định đạt 100%.

\* Hoạt động đội thiếu niên, sao nhi đồng.

- Duy trì thường xuyên các hoạt động thể dục vệ sinh, trang trí trường lớp. Công tác đội thiếu niên, sao nhi đồng. Phần đấu thực hiện tốt chủ đề thi đua trong năm học:

*Thiếu nhi Việt Nam*

## *Chăm ngoan, học tốt*

### *Tiếp bước cha anh*

- Thực hiện nghiêm túc việc Chào cờ và hát Quốc ca vào thứ 2 hàng tuần, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tổ chức múa hát tập thể, các trò chơi dân gian trong các giờ ra chơi và các các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tiếp tục xây dựng khu vui chơi ngoài trời nhằm tạo điều kiện cho học sinh học có nơi vui chơi giải trí, đọc sách và tham gia các hoạt động thể dục thể thao.

- Xây dựng đội cờ đỏ, sao đỏ sinh hoạt đội theo lịch- chủ đề.

- Các hoạt động văn nghệ: Chỉ đạo tốt các hoạt động văn nghệ như hát đầu giờ, hát chuyên tiết, hoạt động văn nghệ chào mừng – công diễn vào các ngày lễ lớn, múa hát tập thể có chất lượng theo lịch quy định .

- Các hoạt động thể dục vệ sinh: Thường xuyên chỉ đạo xây dựng tốt hoạt động thể dục vệ sinh.

- Kiện toàn bộ máy hoạt động của Liên đội theo quy định và thúc đẩy hoạt động có chất lượng.

- Có tiêu chí đánh giá cụ thể trên bảng thi đua công khai tới từng ngày, tuần và tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

+ 471/471 đạt 100% HS được tham gia các buổi chính khóa, các hoạt động tập thể.

+ Các câu lạc bộ SH thường xuyên, đạt hiệu quả

+ 471/471 đạt 100% HS các lớp được tham gia các hoạt động trải nghiệm, ca múa hát sân trường và các hoạt động GDNGLL

+471/471 đạt 100% HS các lớp đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trước khi đến lớp, 100% các lớp đảm bảo vệ sinh môi trường giáo dục sư phạm.

+ Phần đầu mặc đồng phục 100% vào các buổi thứ 2,4,6 và các ngày lễ lớn do nhà trường tổ chức; thứ 3,5 trang phục tự chọn khuyến khích HS mặc trang phục dân tộc gọn gàng, vệ sinh, đẹp mắt

+ Phần đầu đạt Liên đội vững mạnh xuất sắc.

+ Phần đầu: 9/9 Chi đội mạnh; 11/11 lớp sao nhi đồng chăm ngoan

+ Phần đầu kết nạp: 86/86Nhi đồng lớp 3 vào Đội TNTPHCM

+ Phần đầu 405/471 em đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ đạt 86%.

### **3. Chỉ tiêu lao động hướng nghiệp - tu sửa CSVN**

- 100% các điểm trường đảm bảo trường xanh- sạch- đẹp.



- 100% các điểm trường có hàng rào, cổng trường, biển điểm trường, hố rác, nhà vệ sinh, có đủ lớp, chỗ ngồi đảm bảo cho việc dạy- học.

- 100% HS được làm quen với lao động tự phục vụ.

- 100% các điểm trường sử dụng lớp học đúng mục đích, nếu có hư hỏng thì GV- HS- nhân dân trong bản cùng có trách nhiệm tu sửa, bảo quản.

#### **4. Công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học.**

##### ***a. Công tác xã hội hoá giáo dục:***

Thành lập ban đại diện cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học, 100% các điểm trường có BĐDCMHS.

Huy động các nguồn lực, khơi dậy mọi tiềm năng để tham gia đóng góp ủng hộ cho công tác giáo dục của nhà trường: xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất nhà trường: Xây 2 phòng học kiên cố điểm trường Huổi Hạ, nâng cấp cơ sở vật chất điểm Trung tâm và các điểm trường lẻ trị giá khoảng: 93 000 000 đồng; Huy động ngày công từ phụ huynh: 471 ngày công; huy động học sinh ra lớp duy trì tỷ lệ chuyên cần đạt 97% trở lên.

##### ***b. Công tác khuyến học:***

Thành lập mỗi chi hội khuyến học gồm 3 thành viên.

Phân đầu mỗi điểm bản có 1 hội khuyến học mỗi lớp có 1 chi hội khuyến học (Toàn trường có 20 chi hội khuyến học).

100% cán bộ giáo viên nhà trường tham gia vào hội khuyến học

Số gia đình nhà giáo hiếu học: 31/31 gia đình.

Quỹ khuyến học: Vận động phụ huynh xây dựng quỹ khuyến học cho HS có nhiều thành tích trong học tập.

#### **5. Hoạt động bán trú**

##### ***\* Hoạt động dạy học cả ngày:***

Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày tại 20/20 lớp = 100%

Tổ chức cho 100% học sinh ăn trưa tại điểm trường: Nậm Pó, Huổi Lóng 1-2 và Huổi Hạ với tổng số 113 HS, huy động phụ huynh cho HS mang cơm đến trường, nộp củi và thay phiên nhau nấu cơm cho HS. Tổ chức cho học sinh nghỉ ngơi đảm bảo an toàn trong thời gian giữa hai buổi học.

Tiếp tục duy trì và đi vào hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ Tiếng anh, Âm Nhạc, Thể dục...

##### ***\* Công tác bán trú:***

Huy động 158/158 đạt 100% học sinh lớp 3,4,5 của bản Huổi Hạ, Nậm Pó, Huổi Lóng ra học bán trú tại trung tâm.

Đảm bảo chế độ chính sách cho HS, thực hiện tốt an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, thể dục thể thao phong phú, đa dạng vào các buổi ngoài giờ lên lớp cho HS.

## **D. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

### **1- Công tác tư tưởng chính trị, thi đua**

#### ***a, Công tác tư tưởng chính trị***

Tuyên truyền, giáo dục cán bộ giáo viên nắm vững và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chấp hành sự chỉ đạo, quản lý của các cấp giáo dục, của nhà trường cũng như nội quy cơ quan, quy định của các đoàn thể trong trường.

Giáo dục tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, công nhân viên bằng cách tuyên truyền, tổ chức học tập các văn bản pháp luật, các chỉ thị, thông tư hướng dẫn, đặc biệt tiếp tục tuyên truyền động viên cán bộ, giáo viên thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng tập thể nhà trường thành một khối đoàn kết, nhất trí cao, có tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác và trong cuộc sống.

Mỗi cán bộ giáo viên đều phấn đấu có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng lành mạnh, là những tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Không có cán bộ giáo viên nào vi phạm các tệ nạn xã hội.

Xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, phát triển đảng viên.

Xây dựng công đoàn vững mạnh.

Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt.

#### ***b, Công tác thi đua:***

- Tổ chức phong trào thi đua yêu nước theo 4 đợt thi đua với chủ đề cụ thể. Xây dựng nội dung thi đua theo đợt có sơ kết, tổng kết kịp thời. Cụ thể:

- Đợt I từ đầu năm học đến ngày 20/11/2023 với 2 giai đoạn:

+ Từ đầu năm học đến 15/10/2023;

+ Từ 15/10/2023 đến 20/11/2023. Chủ đề: “Thi đua lập thành tích chào mừng ngày Nhà Giáo Việt nam”,

- Đợt II từ 20/11/2023 đến ngày 03/02/2024: Chủ đề: “Thi đua lập thành tích mừng Đảng, mừng xuân”.

- Đợt III từ 03/02/2024 đến ngày 26/3/2024: Chủ đề: “Thi đua lập thành tích chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ và ngày thành lập Đoàn”.

- Đợt IV từ 26/3/2024 đến ngày 19/5/2024 - kết thúc năm học. Chủ đề: Thi đua lập thành tích chào mừng ngày sinh nhật Bác Hồ kính yêu.

+ Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua. Kết thúc mỗi đợt thi đua có đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời.

### **2- Chuyên môn dạy và học.**

### ***a. Thực hiện chương trình giáo dục.***

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1, 2, 3, 4 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 5 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm đối với lớp 5 theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất thiết bị dạy học.

Thực hiện Chương trình Tin học tự chọn (2 tiết/tuần) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 và Công văn số 3359/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với học sinh lớp 5.

### ***b. Hoạt động chuyên môn của tổ (khối), giáo viên.***

BGH nhà trường, các tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra đôn đốc giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, có đầy đủ hồ sơ sổ sách, đảm bảo nội dung trình bày khoa học. Soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp. Kiểm tra đánh giá học sinh đúng tiến độ, đánh giá xếp loại học sinh đúng thông tư quy định; tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo xây dựng hồ sơ, sổ sách của tổ khối và của giáo viên theo đúng điều lệ trường tiểu học; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT, ngày 18/1/2019 của Bộ Giáo dục về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

Chỉ đạo thực hiện dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học, tổ chuyên môn và giáo viên thống nhất điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp với đối tượng, nhận thức học sinh. Chủ động rà soát phát hiện, lược bớt những nội dung trùng lặp giữa các môn học, tinh giảm các nội dung chưa thực sự phù hợp với học sinh tiểu học.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng tại các tổ, khối lớp trong trường hoặc cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ quan sát lớp học, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Văn bản số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung SHCM tập trung vào các nội dung sau:

1. Nội dung và phương pháp dạy học theo chương trình GDPT 2018 đặc biệt đối với lớp 1, 2, 3, 4.

2. Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

3. Ứng dụng CNTT và khai thác sử dụng có hiệu quả đồ dùng, thiết bị vào dạy học.

4. Đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

5. Dạy Tập làm văn theo hướng mở.

6. Dạy học các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm và HĐNGLL tập trung vào các hoạt động giáo dục STEM, đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, giáo dục bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, dịch bệnh cho học sinh.

7. Vận dụng có hiệu quả Phương pháp Bàn tay nặn bột trong môn TNXH và Khoa học, Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch.

8. Tiếp tục tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông tổng thể ban hành kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT đối với lớp 5.

### ***c. Học tập nâng cao trình độ***

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng với yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục chủ động, tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực, triển khai thực hiện tốt kế hoạch tập huấn cho học sinh.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các học sinh noi theo. Kiên quyết " Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục".

Tạo điều kiện cho 02 giáo viên hoàn thành chương trình đại học hệ vừa làm vừa học và 02 GV tham gia học tập lớp trung cấp LLCT.

Khuyến khích giáo viên nâng cao năng lực tự học để bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, vận dụng có hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học mới vào thực tiễn.

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên một cách nghiêm túc theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với giáo viên, Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với cán bộ quản lý.

Tổ chức cho GV tham gia thi giáo viên giỏi cấp tỉnh theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thực hiện theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuẩn Hiệu trưởng trường tiểu học. Đánh giá xếp loại giáo viên thực hiện theo Quyết định số 20/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học theo hướng chất lượng, hiệu quả, sáng tạo.

### **3. Duy trì số lượng HS, PCGDTH -CMC và xây dựng trường chuẩn Quốc gia**

#### **3.1 Hoạt động của ban chỉ đạo PCGDTH**

Làm tốt công tác tuyên truyền Luật giáo dục 2019 tới mọi CB, GV và nhân dân để nâng cao nhận thức về giáo dục.

Huy động 100% số trẻ từ 6-14 ra học các lớp. Hạn chế tối thiểu trẻ bỏ học, học sinh lưu ban trong năm học.

Giao số lượng học sinh cụ thể cho từng giáo viên chủ nhiệm lớp. Ký cam kết việc duy trì số lượng.

Làm tốt công tác tham mưu cho chính quyền địa phương, phối hợp chặt chẽ với hội cha mẹ học sinh và các ban ngành, đoàn thể.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban chỉ đạo PCGD tiểu học và CMC. Duy trì kết quả PC GDTH mức độ III, CMC mức độ II.

#### **3.2 Hồ sơ PCGDTH - CMC**

Có đủ các loại hồ sơ PCGDTH CMC theo quy định: Sổ chống mù, sổ đăng bộ, sổ theo dõi phổ cập GDTH, sổ theo dõi chuyển đi- đến,.....; hồ sơ duy trì chuẩn PCGDTH mức độ III

Duy trì giữ vững chắc chuẩn PCGDTH mức độ III - Điều tra bổ sung trẻ mới sinh, chuyển đi, chuyển đến, chết,....cập nhật vào phiếu điều tra.

Tiến hành cập nhật Hồ sơ PCGDTH – CMC trên phần mềm. Có đủ chủng loại, đầy đủ các thông tin, các số liệu đều được đối chiếu và khớp với trường trung học cơ sở.

#### **3.3. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.**

Tiếp tục duy trì và xây dựng các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đặc biệt là tiêu chí về cơ sở vật chất và kết quả giáo dục.

Duy trì các tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **4. Chất lượng giáo dục - nâng cao chất lượng giáo dục của các trường đạt chuẩn Quốc gia.**

#### **4.1. Giáo dục năng lực và phẩm chất**

Tổ chức dạy học nhằm hình thành và phát triển 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực cốt lõi cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Thực hiện "Đổi mới hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực

học sinh".

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác hình thành và phát triển các năng lực và phẩm chất cho học sinh.

#### **4.2- Chất lượng kiến thức các môn học – hoạt động giáo dục**

Triển khai và thực hiện tốt chương trình dạy học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 1, 2, 3, 4 theo chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tiếp tục duy trì hiệu quả Mô hình trường học mới theo hướng dẫn tại Công văn số 1296/BGDĐT-GDTH ngày 30/3/2016 và Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nâng cao chất lượng các lớp học 2 buổi/ ngày bằng cách sử dụng triệt để hình thức dạy học phân hoá đến từng đối tượng học sinh, nhất là buổi học thứ hai cần tập trung rèn luyện, củng cố kiến thức kỹ năng mà buổi học thứ nhất đã cung cấp.

Khảo sát chất lượng học sinh theo định kì 1 lần/tháng từ đó có kế hoạch bồi dưỡng và phụ đạo học sinh thích hợp. Tổ chức cho HS nghèo, HS nhà xa trường ăn ngủ bán trú tại điểm trường để các em có điều kiện học tập và nâng cao tỷ lệ HS đi học chuyên cần vào các buổi chiều.

Thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào giảng dạy môn TNXH lớp 1,2,3 và khoa học lớp 4,5. Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, HS chủ động khám phá kiến thức từ các thí nghiệm và đồ dùng trực quan. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học cho học sinh lớp 3,4,5 thông qua việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin.

Tiếp tục dạy tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc qua các môn học và hoạt động giáo dục. Quan tâm đặc biệt đến 2 tuần đầu năm học đối với học sinh lớp 1, thường xuyên rèn kỹ năng nghe, nói (phát âm) viết chính tả cho học sinh lớp 1,2,3. Tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp dạy tập làm văn theo hướng mở, dạy học Stem, dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt.

Tiếp tục tích hợp giáo dục nội dung giáo dục Quốc phòng vào các môn học (Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học và THCS); phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em; chăm sóc răng miệng, tẩy giun, phòng chống bệnh dịch theo mùa và dịch cúm A(H<sub>5</sub>N<sub>1</sub> và H<sub>1</sub>N<sub>1</sub>) ở gia cầm, bệnh tay chân miệng.

## **5. Công tác triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.**

Tiếp tục rà soát các điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, tham mưu với chính quyền địa phương và phòng GD để kịp thời đáp ứng các yêu cầu trong việc triển khai chương trình mới.

Triển khai và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4.

Tổ chức cho CBQL, GV tham gia tập huấn, nghiên cứu về chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt là nội dung chương trình các môn học lớp 5.

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5.

## **6. Hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng dẫn tại Văn bản số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, giáo dục bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, dịch bệnh cho học sinh.

Thực hiện việc dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học khác theo hướng dẫn tại Văn bản số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông khu vực trường học. Thực hiện dạy học tích hợp nội dung giáo dục pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, văn hóa giao thông vào các môn học và hoạt động giáo dục.

## **7. Thực hiện giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, lớp ghép**

Xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật và triển khai thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật.

Huy động 1/1 HS đạt 100% số trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật .

Tổ chức dạy học 01 lớp ghép tại điểm Huổi Lóng 2 đảm bảo quyền lợi

học tập của học sinh.

## **8. Công tác thể dục, vệ sinh, ca múa hát tập thể.**

### **8.1. Công tác thể dục, các loại hình thể dục, nghệ thuật đầu giờ, giữa giờ:**

Thực hiện nghiêm túc việc Chào cờ và học sinh hát Quốc ca vào thứ 2 hàng tuần theo quy định tại văn bản số 1525/BGDĐT-CTHSSV ngày 29/3/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình, kế hoạch môn thể dục chính khóa.

Duy trì nền nếp thể dục, múa hát, khiêu vũ vào đầu và giữa giờ, hát chuyên tiết. Tăng cường luyện tập các loại hình thể dục nghệ thuật, văn nghệ là: thể dục nhịp điệu, thể dục AEOBIC, khiêu vũ sân trường, các bài hát, điệu múa dân tộc.

Xây dựng và duy trì các hoạt động thể dục, thể thao, múa hát vào các các buổi ngoài giờ lên lớp, đặc biệt đối với học sinh bán trú ăn ở tại trường.

Thành lập câu lạc bộ Thể dục, Âm nhạc, Tiếng anh có kế hoạch hoạt động cụ thể nhằm phát triển năng khiếu cho HS. Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khóa, câu lạc bộ phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

Thành lập một đội văn nghệ xung kích thường xuyên luyện tập phục vụ cho các ngày lễ hội, các cuộc thi, các chương trình ngoại khóa của nhà trường.

### **8.2. Nền nếp: trang phục HS, vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, công trình vệ sinh.**

Xây dựng và duy trì nền nếp mặc đồng phục và trang phục dân tộc cho học sinh; hình thành thói quen ăn mặc gọn gàng khi đến lớp, biết xếp hàng ra vào lớp, biết xin phép thầy cô khi ra vào lớp, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, đặc biệt là năng lực tự phục vụ đối với học sinh bán trú.

Tiếp tục duy trì nền nếp giữ vệ sinh lớp học, sân trường, các công trình vệ sinh sạch sẽ.

### **8.3 Tổ chức các Hội thi học sinh.**

Thành lập đội tuyển ở các lớp, cấp trường tham gia các hội thi giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao do nhà trường, do Hội đồng Đội huyện, do ngành giáo dục tổ chức.

Tổ chức hội thi Tiếng hát dân ca, kể chuyện Bác Hồ.

Tổ chức hội khoẻ phù đổng cấp trường vào tháng 12. Lựa chọn đội tuyển tham gia các hội thao khi ngành phát động.

### **8.4 Chương trình hành động của đội thiếu niên, sao nhi đồng.**

Chủ đề thi đua:

“Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”



Kế hoạch thực hiện: Kiện toàn Ban chỉ huy Liên - Chi đội, đội sao đỏ, phụ trách sao. Tổ chức đại hội Chi đội - Liên đội (Xong trước ngày 30/09). Tổ chức sinh hoạt sao theo định kỳ và sinh hoạt lớp nhi đồng theo chủ điểm từng tháng. Tổ chức tốt Lễ kết nạp đội viên mới vào dịp 26/03. Hàng tháng họp giao ban BCH Liên - Chi đội đánh giá xếp loại, xây dựng chương trình hoạt động. Tham gia các hội thi do Hội đồng đội tổ chức.

Duy trì phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Tích cực luyện tập thể dục AEOBIC.

Lựa chọn hình thức, nội dung tổ chức các hoạt động tập thể trên sân trường sao cho phù hợp, linh hoạt, tránh dập khuôn máy móc hoặc gây sự nhàm chán trong học sinh.

Triển khai các bài ca múa hát tập thể trên nền nhạc dân vũ, thể dục nhịp điệu sinh động mang tính nghệ thuật. Tổ chức cho các em luyện tập các bài hát, điệu múa truyền thống về Điện Biên, về dân tộc để khơi dậy tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc.

Tổ chức tốt các câu lạc bộ Thể dục, Âm nhạc, Tiếng anh. Tổ chức các hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp để giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, quản lý lớp cho học sinh.

Liên đội:

- + Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường;
- + Tổ chức phát động chủ đề năm học gắn với ngày Hội khai trường;
- + Phát huy vai trò tự quản của các em thông qua việc thực hiện các chương trình. Tổ chức tốt công tác cờ đỏ và đội tuyên truyền măng non;
- + Thực hiện nghiêm túc công tác thông tin, báo cáo.

## **9. Công tác lao động và xây dựng cơ sở vật chất**

Tiếp tục rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, tiếp tục làm mới, tu sửa để đáp ứng điều kiện với việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông mới.

Lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp (cả lớp học tại điểm bản )

Lao động phòng chống thiên tai, hoả hoạn

Thành lập Ban chỉ đạo phòng cháy chữa cháy, chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho cán bộ giáo viên.

Rà soát hệ thống cây xanh, cây bóng mát bị sâu, hư hỏng để loại bỏ và trồng thay thế.

## **10. Công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học.**

### **10.1 Công tác xã hội hoá giáo dục (Huy động ngày công, vật chất.....)**

Làm tốt công tác tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương để huy động mọi nguồn lực tham gia vào các hoạt động giáo dục.

Làm tốt công tác tuyên truyền tới các đoàn thể, hội cha mẹ học sinh để hỗ trợ nhà trường trong việc huy động và duy trì số lượng học sinh, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học và trong việc phối kết hợp giáo dục học sinh.

Huy động mọi nguồn lực hợp pháp vào công tác nâng cấp, sửa chữa tôn tạo cảnh quang nhà trường.

### **10.2 Hoạt động của hội cha mẹ học sinh**

Họp phụ huynh đầu năm học. Kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường và điểm trường.

BGH, giáo viên các điểm trường kết hợp với Hội phụ huynh học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động của hội phụ huynh học sinh.

Hội phụ huynh học sinh thường xuyên quan tâm giúp đỡ nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

Thực hiện các nhiệm vụ theo đúng điều lệ của hội cha mẹ học sinh.

### **10.3 Công tác khuyến học**

Khen thưởng kịp thời đối với CB, GV có thành tích xuất sắc trong công tác và giảng dạy. Tham mưu và đề nghị hội khuyến học xã khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích cao trong học tập và công tác.

## **11. Hoạt động các đoàn thể trong trường**

### **\* Công đoàn.**

Tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Phong Cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”.

Thực hiện tốt phong trào thi đua “Hai tốt”, Phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp và an toàn vệ sinh trong lao động”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng tháng, hàng kỳ về từng cuộc vận động. Có chương trình hoạt động phù hợp với từng nội dung;

Thực hiện đúng quy chế phối hợp giữa hiệu trưởng nhà trường và Ban chấp hành Công đoàn.

Triển khai nội dung các cuộc vận động tới mọi thành viên trong nhà trường;

Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá thường xuyên. Điều chỉnh kịp thời kế hoạch từng thời kỳ cho phù hợp.

### **\* Đoàn Thanh niên:**

Kiện toàn ban chấp hành, tổ chức đại hội chi đoàn trước ngày 20/9.

Tích cực bồi dưỡng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng  
Tuyên truyền vận động đoàn viên tham gia hiến máu nhân đạo  
Phối kết hợp với liên Đội giáo dục đội viên nhi đồng  
Phối hợp với Công đoàn xây dựng phong trào thể dục thể thao, văn nghệ  
cho toàn trường.

## **12. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú**

### ***a) Dạy học 2 buổi/ngày***

Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Duy trì tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày 100%. Thực hiện kế hoạch dạy học 32- 35 tiết/tuần. Học sinh học 2 buổi/ngày được tăng cường kiến thức kỹ năng thông qua các môn học, giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động các câu lạc bộ, phát triển năng lực thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và hoạt động trải nghiệm.

Triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 652/SGDĐT-GDMT ngày 22/3/2023 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học.

Hướng dẫn giáo viên sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

Tuyên truyền vận động cha (mẹ) học sinh tự nguyện ủng hộ chủ trương tổ chức cho học sinh ăn trưa theo thực đơn cân bằng dinh dưỡng và nghỉ trưa tại trường( Dự án Nuôi em). Thực hiện quy định tài chính về thu, chi thoản thuận với cha mẹ học sinh theo hướng dẫn tại văn bản số 1495/SGDĐT-KHTC ngày 31/7/2018 của sở Giáo dục và Đào tạo; công khai hàng ngày số lượng hàng hóa, định mức chi cho việc nấu ăn, phục vụ học sinh bán trú.

### ***b) Công tác bán trú***

Tổ chức quản lý học sinh bán trú theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tổ chức bếp ăn tập thể đảm bảo các quy định tại Công văn số 2103/SGDĐT-KHTC V/v hướng dẫn tổ chức thí điểm bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên, năm học 2017-2018 ngày 19/9/2017 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên.

Tăng cường các điều kiện về vật chất và tinh thần cho học sinh bán trú.

## **13. Tổ chức và tham gia một số hội thi**

+ Tham gia thi giáo viên giỏi cấp tỉnh

- + Thi đồ dùng dạy học tự làm cấp trường
- + Thi viết chữ đẹp cấp trường, cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5;
- + Thi Giao lưu Toán, Tiếng Việt cấp trường cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5;
- + Tham gia thi Giao lưu Toán, Tiếng Việt cấp huyện từ lớp 2 đến lớp 5.
- + Thi Toán, Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng Internet;
- + Giao lưu “Kể chuyện Bác Hồ” cấp trường
- + Cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước”;
- + Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng

#### **14. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.

Nêu gương các tấm gương điển hình thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Tăng cường truyền thông về các hoạt động nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trực tiếp tuyên truyền sâu rộng về đổi mới sách giáo khoa lớp 4 và công tác chuẩn bị các điều kiện cho việc thay sách lớp 5 năm học 2024-2025.

Tuyên truyền tới phụ huynh cài đặt tài khoản Viettel Monye để áp dụng thanh toán chế độ cho HS không sử dụng tiền mặt. Thực hiện tích hợp theo đề án 06.

#### **15. Công tác quản lý của Ban giám hiệu**

##### **15.1 Công tác kiểm tra nội bộ trường.**

*\* Nội dung kiểm tra:*

+ Tự kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng gồm các nội dung: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học; Quản lý CB-GV-NV.

+ Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo: Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, nền nếp soạn giảng, chất lượng hồ sơ giáo án, công tác đánh giá học sinh; Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, việc áp dụng đổi mới phương pháp dạy học trong quá trình lên lớp; Kiểm tra công tác chủ nhiệm, các hoạt động phong trào của giáo viên; Kiểm tra việc sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất của giáo viên và HS; Kiểm tra việc duy trì số lượng học sinh.

+ Kiểm tra hoạt động của các tổ khối: Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch chuyên môn của phó hiệu trưởng, các tổ khối. Kiểm tra việc thực hiện nội dung, tiến độ chương trình.

- + Kiểm tra công tác quản lý hành chính, tài chính, tài sản nhà trường.
- + Kiểm tra công tác bán trú (hoạt động của bộ phận nuôi dưỡng)
- + Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của HS.
- + Kiểm tra hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;
- + Kiểm tra công tác thư viện, thiết bị, y tế, bảo vệ, công tác Đội.

## ***15.2. Phân công nhiệm vụ của Ban giám hiệu và GV-NV***

### **1. Hiệu trưởng: Phạm Thị Thu Hằng**

- Phụ trách chung.
- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: tư tưởng chính trị, công tác phối hợp với chi bộ Đảng, công tác kế hoạch, tổ chức, kiểm tra nội bộ trường học, quản lý chất lượng giáo dục, thi đua khen thưởng, tài chính ngân sách, công tác phòng chống tham nhũng.
- Chịu trách nhiệm trước UBND Huyện Mường Chà, Phòng GD&ĐT Huyện Mường Chà, Đảng ủy, HĐND, UBND Xã Na Sang về chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Dạy 2 tiết /tuần - Sinh hoạt CM tổ 4+5. Phụ trách điểm trường Trung Tâm.

### **2. Phó Hiệu trưởng**

#### **2.1 Phó Hiệu trưởng: Phạm Thị Ngân**

- Quản lý và chỉ đạo thực hiện về công tác chuyên môn toàn trường.
- Thống kê, tổng hợp và quản lý các chỉ số, số liệu về chuyên môn; quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học.
- Phụ trách cuộc vận động Hai không; ứng dụng công nghệ thông tin; Phụ trách chỉ đạo công tác truyền thông, tin bài.
- Phụ trách công tác chủ nhiệm các lớp (chỉ đạo xây dựng các loại kế hoạch và kiểm tra đôn đốc thực hiện kế hoạch).
- Phụ trách, chỉ đạo các công tác của tổ Khối 2+3- Dạy 4 tiết định mức/tuần theo quy định. Phụ trách điểm trường Nậm Bó + Huổi Hạ
- Phụ trách công tác bán trú, văn nghệ, thể dục thể thao, nề nếp giáo viên và học sinh; công tác từ thiện.
- Phụ trách công tác Y tế học đường và các tổ chức XH khác (Công Đoàn, Đoàn, Đội)

- Chịu trách nhiệm ký duyệt bảng lương cho CBGV, NV trong trường hợp Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công, thay mặt Hiệu trưởng điều hành mọi hoạt động của nhà trường khi được ủy quyền. Cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về phần việc được giao.

## **2.2 Phó Hiệu trưởng: Dương Thị Hằng**

- Phụ trách công tác phổ cập GDTH- CMC, tham gia các hoạt động PC GDTH- CMC. Nhập liệu quản lý PCCMC- Trên trang PCGD moet.gov.vn;

Chỉ đạo và quản lý công tác lao động XD cơ sở vật chất nhà trường, chăm sóc tôn tạo cảnh quan nhà trường; Phụ trách thống kê tổng hợp báo cáo bảng biểu liên quan đến cơ sở vật chất.

- Phụ trách công tác phòng cháy chữa cháy, tư vấn tâm lý học đường.

- Phụ trách thư viện- thiết bị.

- Phụ trách công tác giáo dục HS khuyết tật.

- Phụ trách về chế độ của học sinh; phụ trách việc hoàn thiện hồ sơ chi bộ.

- Quản lý hồ sơ CB, GV, NV; Quản lý, lưu trữ, nhận và cùng GVCN trao trả các loại hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ của học sinh.

- Phụ trách, chỉ đạo các công tác CM khối 1, tổ văn phòng. Dạy 4 tiết định mức/tuần theo quy định. Phụ trách điểm trường Huồi Lóng 1, Huồi Lóng 2.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công, thay mặt Hiệu trưởng điều hành mọi hoạt động của nhà trường khi được ủy quyền. Cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên và pháp luật về phần việc được giao.

### **\* *Thư ký hội đồng: Nguyễn Thị Nguyễn***

Ghi chép nội dung các cuộc họp, làm các văn bản khi ban giám hiệu yêu cầu.

### **\* *Phân công GV-NV (Có biểu chi tiết đính kèm)***

### **\* *Biện pháp tổ chức quản lý, chỉ đạo của Ban Giám hiệu.***

+ Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của chi bộ Đảng trong đơn vị trường học. Phát huy cao nhất tinh thần làm chủ tập thể của mỗi thành viên trong nhà trường.

+ Quản lý trên cơ sở dân chủ hóa trường học, phân công trách nhiệm rõ ràng.

+ Tăng cường kỷ cương, nề nếp công tác.

- + Xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm nề nếp, kỷ cương.
- + Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học
- + Duy trì nề nếp giao ban, báo cáo định kỳ việc thực hiện các nhiệm vụ được giao kết hợp với công tác thanh, kiểm tra.
- + Tăng cường việc kiểm tra đột xuất.
- + Kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn.

### **E. Tổ chức thực hiện**

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 được Ban giám hiệu trường PTDTBT Tiểu học Số 1 Na Sang cùng toàn thể các tổ chức đoàn thể, các tổ khối chuyên môn xây dựng mang tinh thần tập thể cao. Sau khi được phê duyệt, các tổ chuyên môn, giáo viên, cán bộ công nhân viên, các tổ chức đoàn thể nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này./.

*Na Sang, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Ban giám hiệu;
- Website trường;
- UBND xã ;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Thu Hằng**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT**





## KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2023-2024

Tháng	Chủ đề thi đua	Nội dung công việc chính	Bổ sung
8/2023		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả phép hè 2023</li> <li>- Bồi dưỡng chính trị hè</li> <li>- Triển khai học tập các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024.</li> <li>- Phụ đạo, kiểm tra xét lên lớp, hoàn thành CTTH cho những học sinh rèn luyện trong hè ngày.</li> <li>- Tổ chức lao động tu sửa CSVC</li> <li>- Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 1</li> <li>- Hoàn thiện phân công nhiệm vụ đầu năm.</li> <li>- Rà soát các tiêu chí duy trì chuẩn PCGDTH - XMC.</li> <li>- Phối hợp với trạm y tế xã trong công tác tiêm, phòng chống dịch bệnh Bạch hầu.</li> <li>- Chuẩn bị khai giảng năm học, đón bằng công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, khánh thành nhà lớp học.</li> </ul>	
9/2023	Thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tụ trường ngày 01/9/2023.</li> <li>- Tổ chức khai giảng năm học mới.</li> <li>- Học tuần đầu tiên ngày 06/9/2023</li> <li>- Kiểm tra Phân loại chất lượng học sinh đầu năm Môn Toán,T.Việt theo hướng dẫn của PGD.</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ sổ sách của trường, tổ và giáo viên</li> <li>- Lập danh sách giới thiệu giáo viên tham gia Hội thi GVDG cấp tỉnh</li> <li>- Xét duyệt chế độ chế độ HTCPHT; Bán trú cho HS năm học 2023-2024.</li> <li>- Đăng ký thi đua năm học 2023-2024.</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội nghị cán bộ, viên chức.</li> <li>- Kiện toàn tổ chức các đoàn thể.</li> <li>- Khảo sát chuyên môn giáo viên.</li> <li>- Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách.</li> <li>- Kiểm tra về huy động số lượng, nền nếp học sinh tại các điểm trường.</li> <li>- Niêm yết Công khai cơ sở giáo dục tại trường.</li> <li>- Tự kiểm tra công nhận duy trì chuẩn PC GDTH mức độ 3; XMC mức độ 2 cấp xã.</li> <li>- Tổ chức Đêm hội Trăng rằm.</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSĐT cấp trường.</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> <li>- Hoàn thiện thống kê báo cáo đầu năm.</li> <li>- Họp phụ huynh học sinh.</li> </ul>	
10/2023	Thi đua lập thành tích chào mừng kỉ niệm ngày 15/10; 20/10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn tổ khối, cụm.</li> <li>- Rà soát phân loại chuyên môn giáo viên.</li> <li>- Kiểm tra giữa học kì 1 với lớp 4,5</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam.</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra duy trì chuẩn PC GDTH - XMC của huyện.</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSĐT cấp trường</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn tổ khối.</li> <li>- Sơ kết đợt thi đua thứ nhất, phát động</li> </ul>	

11/2023	Thi đua dạy tốt học tốt chào mừng ngày 20/11	<p>đợt thi đua thứ hai (20/11- 22/12)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam.</li> <li>- Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức các trò chơi dân gian.</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSDT cấp trường.</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> <li>- Tham gia Hội thao của ngành</li> </ul>	
12/2023	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 22/12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón đoàn kiểm tra duy trì chuẩn PC GDTH - XMC của tỉnh.</li> <li>- Kiểm tra chất lượng vở sạch chữ đẹp</li> <li>- Sơ kết đợt thi đua thứ II.</li> <li>- Tổ chức HKPD cấp trường.</li> <li>- Sinh hoạt CM cụm</li> <li>- Ôn tập cuối học kỳ I.</li> <li>- Kiểm tra cuối học kỳ I; kết thúc HKI ngày 12/1/2024.</li> <li>- Cập nhật các số liệu trong hồ sơ phổ cập.</li> <li>- Thống kê, báo cáo sơ kết học kỳ I</li> <li>- Báo cáo quyết toán thu chi tài chính.</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSDT cấp trường.</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> <li>- Họp phụ huynh học sinh</li> </ul>	
01/2024	Thi đua hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ học kỳ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tái giảng học kỳ II ngày 15/1/2024</li> <li>- Kiểm tra hoạt động dạy và học đầu kỳ II.</li> </ul>	

	I	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thi Tiếng anh qua mạng cấp huyện</li> <li>- Kiểm tra việc đánh giá xếp loại HS theo thông tư số 27/2020/TT-BGD&amp;ĐT đối với lớp 1,2,3,4</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ của các tổ khối chuyên môn, hồ sơ chủ nhiệm lớp.</li> <li>- Duy trì và ổn định các hoạt động, nề nếp trước, sau tết.</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSDT cấp trường.</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> </ul>	
02/2024	Thi đua lập thành tích mừng Đảng mừng xuân mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng.</li> <li>- Nghi Tết nguyên đán</li> <li>- Tổ chức tết dân tộc cho học sinh bán trú.</li> <li>- Thực hiện tốt các hoạt động khác.</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSDT</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> </ul>	
3/2024	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 8/3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hội thi Giao lưu Viết chữ đẹp cấp trường.</li> <li>- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.</li> <li>- Kiểm tra các hoạt động sau Tết nguyên đán.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động lớn của ngành.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3.</li> <li>- Thi đồ dùng dạy học cấp trường.</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSĐT cấp trường</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra của PGD về kiểm tra công tác quản lí của HT</li> </ul>	
4/2024	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 30/4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiệm thu đánh giá SKKN.</li> <li>- Thi Giao lưu Toán, Tiếng việt cấp trường.</li> <li>- Tham gia thi Giao lưu Toán, Tiếng việt cấp huyện, tham gia thi Tiếng anh qua mạng cấp tỉnh.</li> <li>- Kiểm tra giữa học kì 2 đối với HS lớp 4,5</li> <li>- Giao lưu tiếng việt cho HSĐT cấp trường</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.</li> </ul>	
5/2024	Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 19/5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ôn tập, kiểm tra cuối năm.</li> <li>- Phê duyệt hồ sơ học sinh cuối năm.</li> <li>- Kiểm tra công tác kiểm tra cuối học kỳ II và bàn giao chất lượng cuối năm.</li> <li>- Kết thúc học kỳ II ngày 24/5/2024</li> <li>- Tổng kết năm học</li> <li>- Nộp hồ sơ thi đua.</li> <li>- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường phổ thông.</li> <li>- Đánh giá viên chức cuối năm.</li> <li>- Hoàn thành hồ sơ sổ sách các loại.</li> <li>- Họp phụ huynh</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp các loại báo cáo thống kê cuối năm.</li><li>- Kiểm tra cập nhật hồ sơ PCGDTH – XMC.</li></ul>	
--	--	---	--